

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN,
TỈNH THANH HÓA**

Số:18/2020/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bỉm sơn, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điều 212, 213; khoản 3 Điều 144, Khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 472, 473, 474, 477, 482 và Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 và điểm b tiểu mục 1.3 Mục 1.II- Phần A Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST-DS ngày 26/10/2020;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các Đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các Đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Ông Trần Ngọc Thạch - Sinh năm: 1964

2/ Bà Trương Thị Liên - sinh năm 1971

Cùng trú tại: SN 10 đường Tô Vĩnh Diện, khu phố 6, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa.

Bị đơn: 1/ Ông Đào Xuân Thắng - sinh năm 1967

2/ Bà Trần Thị Nguyên - sinh năm 1968

Cùng trú tại: SN 114 Nguyễn Huệ, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hợp đồng thuê nhà: Hai bên thống nhất chấm dứt hợp đồng thuê nhà đã ký kết ngày 15/3/2017 đối với số nhà 23B đường Tô Vĩnh Diện, khu phố 6, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Về nghĩa vụ sau khi chấm dứt hợp đồng:

+ Ông Đào Xuân Thắng và bà Trần Thị Nguyên phải chịu trách nhiệm liên đới(thanh toán) trả nợ cho ông Trần Ngọc Thạch, bà Trương Thị Liên tổng số tiền là: 460.000.000đ(Bốn trăm sáu mươi triệu đồng).*(Trong đó số tiền hoàn lại do kết thúc hợp đồng 320.000.000đ và 140.000.000đ là tiền ông Thạch, bà Liên đã bỏ ra sửa chữa và làm mái tôn sau khi hai bên đã thống nhất trừ tiền khấu hao trong thời gian sử dụng).*

+ Ông Trần Ngọc Thạch và bà Trương Thị Liên phải trả lại tài sản thuê trong tình trạng theo đúng thỏa thuận cho ông Đào Xuân Thắng và bà Trần Thị Nguyên(Theo khoản 1 Điều 482/BLDS)

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật nếu ông Đào Xuân Thắng, bà Trần Thị Nguyên không trả tiền cho ông Trần Ngọc Thạch, bà Trương Thị Liên theo thỏa thuận, ông Thạch, bà Liên có đơn đề nghị Thi hành án thì hàng tháng ông Đào Xuân Thắng và bà Trần Thị Nguyên còn phải chịu thêm khoản lãi suất do Ngân hàng quy định tương ứng với số tiền gốc chậm trả và thời gian chưa thi hành án(theo quy định tại Điều 357/ Bộ luật Dân sự).

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Đào Xuân Thắng và Bà Trần Thị Nguyên phải nộp án phí DSST là: 11.200.000đ(Mười một triệu, hai trăm ngàn đồng)(mỗi người phải chịu 5.600.000đ tiền án phí).

Trả lại cho ông Trần Ngọc Thạch số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.200.000đ(mười hai triệu, hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm sơn, theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0007089 ngày 26/10/2020

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

cơ chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát;
- Đ-ơng s-;
- Giám đốc án;
- Chi cục thi hành án;
- L- u Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ